

125/2023 – VIỆT NAM – VÙNG NƯỚC CẢNG BIỂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH – LUỒNG SOÀI RÁP – Độ sâu

Nguồn: Tổng công ty Bảo đảm an toàn hàng hải miền Nam thông báo số 252/TBHH-TCTBĐATHHMN

Hải đồ ảnh hưởng – VN4SR002 (Phiên bản 2, cập nhật Ngày 09 tháng 11 năm 2023)

Chèn	Độ sâu	9 ₅	10°32'39.87"N	106°44'25.26"E
		6 ₆	10°32'36.20"N	106°44'24.60"E
Xoá	Độ sâu	7 ₃	10°32'39.33"N	106°44'27.84"E
		0 ₃	10°32'29.01"N	106°44'21.75"E
		0 ₃	10°32'31.74"N	106°44'17.31"E
		5 ₈	10°32'38.61"N	106°44'19.90"E

Hải đồ ảnh hưởng – VN3GR001 (Phiên bản 2, cập nhật Ngày 09 tháng 11 năm 2023)

Chèn	Độ sâu	6 ₆	10°32'36.20"N	106°44'24.60"E
Xoá	Độ sâu	7 ₃	10°32'39.33"N	106°44'27.84"E

(Tất cả các vị trí được tham chiếu theo Hệ tọa độ WGS 84)

125/2023 – VIET NAM – HO CHI MINH CITY SEA PORT WATER – SOAI RAP CHANNEL – Depths

Source: Southern Viet Nam Maritime Safety Notice No.252/TBHH-TCTBĐATHHMN

Chart affected – VN4SR002 (Edition No. 2, updated on November 9th, 2023)

Insert	Depth	9 ₅	10°32'39.87"N	106°44'25.26"E
		6 ₆	10°32'36.20"N	106°44'24.60"E
Delete	Depth	7 ₃	10°32'39.33"N	106°44'27.84"E
		0 ₃	10°32'29.01"N	106°44'21.75"E
		0 ₃	10°32'31.74"N	106°44'17.31"E
		5 ₈	10°32'38.61"N	106°44'19.90"E

Chart affected – VN3GR001 (Edition No. 2, updated on November 9th, 2023)

Insert	Depth	6 ₆	10°32'36.20"N	106°44'24.60"E
Delete	Depth	7 ₃	10°32'39.33"N	106°44'27.84"E

(All positions are affected to WGS 84 Datum)
